

**PHƯƠNG THỨC VẬN HÀNH HỆ THỐNG ĐIỆN PHÂN PHỐI
CÔNG TY ĐIỆN LỰC KHÁNH HÒA**

Tuần thứ 45 năm 2025 (Từ ngày 03/11/2025 đến ngày 09/11/2025)

Kính gửi:

- Các Đội Quản lý điện trực thuộc;
- Xí nghiệp lưới điện cao thế Khánh Hòa;
- Công ty TNHH Điện lực Du Long.

Căn cứ Thông tư số 06/2025/TT-BCT ban hành ngày 01/02/2025 của Bộ Công Thương về việc Quy định điều độ, vận hành, thao tác, xử lý sự cố, khởi động đen và khôi phục hệ thống điện Quốc gia;

Căn cứ Thông tư số 05/2025/TT-BCT ban hành ngày 01/02/2025 của Bộ Công Thương về việc Quy định hệ thống truyền tải điện, phân phối điện và đo đếm điện năng;

Căn cứ Thông tư số 46/2025/TT-BCT ban hành ngày 06/08/2025 của Bộ Công Thương Sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 04/2025/TT-BCT ngày 01 tháng 02 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định trình tự ngừng, giảm mức cung cấp điện, Thông tư số 05/2025/TT-BCT ngày 01 tháng 02 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định hệ thống truyền tải điện, phân phối điện và đo đếm điện năng và Thông tư số 06/2025/TT-BCT ngày 01 tháng 02 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định điều độ, vận hành, thao tác, xử lý sự cố, khởi động đen và khôi phục hệ thống điện quốc gia.

Công ty Điện lực Khánh Hòa thông báo Phương thức vận hành hệ thống điện tuần 45/2025, bao gồm các nội dung như sau:

1. Mục tiêu

Vận hành hệ thống điện thuộc phạm vi quản lý vận hành của Công ty Điện lực Khánh Hòa đảm bảo cung cấp điện an toàn, liên tục, ổn định, đảm bảo chất lượng điện năng và kinh tế.

2. Dự báo nhu cầu phụ tải

2.1. Dự báo nhu cầu phụ tải tuần 45:

Ngày	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7	Chủ nhật	$P_{\max}/\min/A_{\text{tổng}}$
P_{\max} [MW]	135,68	136,84	137,41	133,70	134,84	132,79	132,18	137,41
P_{\min} [MW]	86,46	88,95	90,12	88,75	89,97	87,48	85,88	85,88
$A_{\text{ngày}}$ [tr.kWh]	2,643	2,732	2,757	2,641	2,683	2,623	2,557	18,636

2.2. Dự báo nhu cầu phụ tải tuần 46:

Ngày	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7	Chủ nhật	$P_{\max}/\min/A_{\text{tổng}}$
P_{\max} [MW]	132,57	133,92	136,48	135,23	133,71	132,46	133,45	136,48
P_{\min} [MW]	86,16	89,23	89,56	87,84	89,55	86,94	85,77	85,77
$A_{\text{ngày}}$ [tr.kWh]	2,679	2,673	2,768	2,683	2,613	2,587	2,546	18,549

* **Ghi chú:** Dấu “-” thể hiện chiều công suất chuyển tải từ lưới trung áp lên lưới 110kV.

2.3. Biểu đồ phụ tải: Theo Phụ lục đính kèm.

3. Kế hoạch đưa công trình mới vào vận hành: Không có.

4. Kết dây cơ bản lưới điện:

a) Lưới điện 110kV:

Vận hành theo kết lưới do Trung tâm Điều độ HTĐ miền Trung ban hành:

- Tại trạm 110kV Ninh Thuận 1: MC 171, DCL 171-7 mở.
- Tại các trạm 110kV Tháp Chàm, Ninh Hải, Ninh Phước: DCL 100-9 mở.

b) Kết lưới 22kV:

- Kết lưới cơ bản toàn Công ty thực hiện theo Phương án số 37/PA-KHoPC ngày 02/7/2025 của Công ty Điện lực Khánh Hòa.

- Kết lưới linh hoạt:

+ Ngày 07/11/2025:

➤ Từ 6 giờ 30 đến 16 giờ 55: Chuyển tải sau REC 471NT1/37/B187 tuyến 478NP sang nhận điện tuyến 471NT1 (khép vòng kín).

➤ Từ 7 giờ đến 16 giờ 45: Chuyển tải sau REC 473NP/63 tuyến 473NP sang nhận điện tuyến 473TC (khép vòng kín).

5. Đánh giá khả năng đảm bảo cung cấp điện:

Bảo đảm cung cấp điện; không xảy ra tình trạng thiếu hụt công suất, sản lượng điện năng.

6. Đánh giá nhu cầu thực hiện các chương trình điều chỉnh phụ tải điện

Không thực hiện sự kiện điều chỉnh phụ tải (DR).

7. Kế hoạch bảo dưỡng, sửa chữa lưới điện:

Kế hoạch bảo dưỡng, sửa chữa lưới điện tuần 45/2025 không có công tác lưới 110kV và 30 công tác lưới trung, hạ áp. Các công tác chủ yếu: Thí nghiệm, kiểm định định kỳ; xử lý tồn tại, khiếm khuyết; thay thế thiết bị; vệ sinh bảo dưỡng, sửa chữa, vệ sinh hotline thiết bị và ĐD bằng nước áp lực cao,.....

Kế hoạch bảo dưỡng, sửa chữa lưới điện theo Phụ lục đính kèm.

8. Kế hoạch huy động nguồn:

- Các NM thủy điện nhỏ phát theo biểu đồ huy động công suất, sản lượng tuần của KHoPC, biểu đồ huy động ngày của NSMO/CSO, EVNCPC và lệnh chỉ huy điều độ của Điều độ Khánh Hòa 1.

- Hệ thống ĐMTMN: Công suất đặt là 393,805 MWp, trong đó nguồn ĐMTMN đầu nối lưới trung áp là 321,713 MWp, đầu nối lưới hạ áp là 72,092MWp. KHoPC huy động công suất tối đa nguồn ĐMTMN đầu nối lưới hạ áp theo khả năng bức xạ; đồng thời, thực hiện huy động công suất nguồn ĐMTMN đầu nối lưới trung áp theo phương án của KHoPC, không vượt công suất phân bổ của EVNCPC.

- Hạn chế công suất phát của các nguồn điện trong vận hành để chống quá tải lưới điện khi có lệnh Điều độ.

- Trường hợp công suất khả dụng các nguồn điện không đáp ứng được nhu cầu phụ tải, NSMO/CSO phối hợp các Công ty Điện lực thực hiện điều hòa, tiết giảm phụ tải điện để đảm bảo hệ thống điện vận hành an toàn, tin cậy.

Công ty Điện lực Khánh Hòa dự báo công suất, sản lượng tuần 45/2025 của các nguồn điện thuộc quyền điều khiển như sau:

Nhà máy	Công suất đặt (MW)	Pmax dự kiến huy động (MW)	Sản lượng huy động dự kiến (kWh)
Sông Ông	8,1	8,1	973.716
Thượng Sông Ông	7,5	7,5	804.119
Thượng Sông Ông 1	6,6	6,6	637.100
Tân Mỹ 2	14,0	14,0	1.979.392
Tân Mỹ	10,0	10,0	1.489.024

Ghi chú: Nguồn phát phụ thuộc lưu lượng nước về nhà máy.

II. CÁC YÊU CẦU TRONG VẬN HÀNH:

1. Khi xảy ra mất cân đối cung cầu trên hệ thống điện miền Trung, Điều độ Công ty và các đơn vị quản lý vận hành thực hiện theo Phương án đã được duyệt của Công ty Điện lực Khánh Hòa.

2. Các đơn vị quản lý vận hành lưới điện tăng cường công tác giám sát, kiểm tra thiết bị, đường dây để kịp thời phát hiện và khắc phục khiếm khuyết, hạn chế tối đa sự cố, đảm bảo cung cấp điện an toàn, liên tục.

3. Các đơn vị quản lý vận hành lưới điện tăng cường công tác giám sát, theo dõi các đường dây 22kV, MBT tại các trạm 110kV mang tải cao do ảnh hưởng nguồn ĐMTMN để kịp thời xử lý nguy cơ quá tải gây sự cố.

4. Tăng cường việc tiết kiệm điện. Lựa chọn phương án/hình thức tuyên truyền tiết kiệm điện hiệu quả, phù hợp với từng đặc điểm địa phương. Phối hợp với cơ quan thông tin đại chúng Trung ương và địa phương để tăng cường tuyên truyền về tiết kiệm điện.

5. Tăng cường công tác bảo vệ HLATEDCA. Phối hợp chặt chẽ với các cơ quan chức năng tại địa phương trong việc thực hiện, công tác tuyên truyền và xử lý.

6. Thực hiện nghiêm túc việc huy động nguồn điện mặt trời mái nhà theo yêu cầu của Công ty TNHH MTV Vận hành hệ thống điện và Thị trường điện quốc gia, Tổng công ty Điện lực miền Trung để đảm bảo an toàn hệ thống điện./.

Nơi nhận:

- Ban KT-EVN CPC (báo cáo);
- Ban Giám đốc (báo cáo);
- Các đơn vị trực thuộc Công ty (để biết);
- Website Công ty ĐLKH (công bố);
- Lưu: VT, ĐĐ (V.Hải.03).

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Nguyễn Hữu Tiên

PHỤ LỤC

(kèm theo Công văn số: /KHoPC-ĐĐ ngày 30/10/2025)

Phụ lục I.

Tổng kết tình hình vận hành tuần 43/2025

Trong tuần tình hình cung cấp điện trên địa bàn thuộc phạm vi quản lý của Công ty Điện lực Khánh Hòa ổn định, công tác tính toán và chỉ huy vận hành hệ thống điện đáp ứng được nhu cầu của phụ tải.

1. Phụ tải và nguồn điện:

1.1. Phụ tải:

HTĐ	Tuần		Tuần 43/42 [%]
	43/2025	42/2025	
$A_{tuần}$ [tr.kWh]	17,746	18,596	95,43
$A_{ngày\ tb}$ [tr.kWh]	2,535	2,657	95,43
$A_{ngày\ max}$ [tr.kWh]	2,757	2,903	94,97
$A_{ngày\ min}$ [tr.kWh]	2,204	2,510	87,80
P_{max} [MW]	137,61	136,02	101,17
P_{min} [MW]	92,71	92,65	100,06

Lũy kế sản lượng của KHoPC tính đến ngày 26/10/2025:

A [tr.kWh]	2025	2024	2025/2024 [%]
Phụ tải KHoPC	804,954	686,058	117,33

1.2. Nguồn điện:

a) Công suất, sản lượng nguồn điện

Cơ cấu nguồn	Tuần				Tuần 43/42 [%]	
	43/2025		42/2025			
	P_{max} [MW]	A [tr.kWh]	P_{max} [MW]	A [tr.kWh]	P_{max}	A
Hệ thống	131,47	4,782	131,53	4,898	99,96	97,63
NMTĐ thuộc điều khiển	44,56	5,894	44,56	5,096	100,00	115,65
ĐMTMN	182,34	7,070	230,56	8,602	79,09	82,20
Tổng	137,61	17,746	136,02	18,596	101,17	95,43

b) Lũy kế và sản lượng nguồn điện tính đến ngày 26/10/2025:

Sản lượng [tr.kWh]	2025	2024	2025/2024 [%]
Hệ thống	157,817	163,409	96,58
NMTĐ thuộc điều khiển	190,368	102,181	186,30
ĐMTMN	456,768	420,468	108,63
Tổng	804,954	686,058	117,33

2. Tình hình vận hành lưới điện:

2.1. Sự cố lưới điện:

- Lưới điện 110kV: Không xảy ra sự cố.
- Lưới điện 22kV: Không xảy ra sự cố.

2.2. Tình hình mang tải các MBA 110kV

Stt	MBA 110kV	Sđịnh mức (MVA)	Iđịnh mức (A)	I _{max} thực tế (A)	Mang tải (%)
1	T1 Tháp Chàm	63	316	134	42,4
2	T2 Tháp Chàm	63	316	148	46,8
3	T1 Ninh Hải	40	201	115	57,2
4	T2 Ninh Hải	25	126	44	34,9
5	T1 Ninh Phước	40	201	110	54,7
6	T2 Ninh Phước	25	126	76	60,3
7	T1 Ninh Sơn	25	126	107	84,9
8	T2 Ninh Sơn	25	126	109	86,5
9	T1 KCN Du Long	40	201	54	26,9
10	T2 KCN Du Long	40	201	38	18,9
11	T1 Ninh Thuận 1	25	126	72	57,1

2.3. Phụ tải các xuất tuyến 22kV:

Trạm Tháp Chàm						Trạm Ninh Sơn			Trạm KCN Du Long		
MBA T1			MBA T2			MBA T1, T2			MBA T1, T2		
Tuyến	P _{max} ngày (MW)	P _{max} đêm (MW)	Tuyến	P _{max} ngày (MW)	P _{max} đêm (MW)	Tuyến	P _{max} ngày (MW)	P _{max} đêm (MW)	Tuyến	P _{max} ngày (MW)	P _{max} đêm (MW)
471TC	-7,3	4,2	472TC	-9,0	10,4	471NS	-3,2	3,0	471DL	-10,7	8,3
473TC	7,1	8,8	474TC	-6,0	4,2	473NS	-4,9	2,6	478DL	5,3	4,5
475TC	5,3	7,5	476TC	-10,0	4,6	475NS	0,0	0,0			
477TC	-14,4	0,9	478TC	7,3	10,5	472NS	5,9	6,6			
479TC	-8,7	0,4									
Trạm Ninh Hải			Trạm Ninh Phước						Trạm Ninh Thuận 1		
MBA T1, T2			MBA T1			MBA T2			MBA T1		
Tuyến	P _{max} ngày (MW)	P _{max} đêm (MW)	Tuyến	P _{max} ngày (MW)	P _{max} đêm (MW)	Tuyến	P _{max} ngày (MW)	P _{max} đêm (MW)	Tuyến	P _{max} ngày (MW)	P _{max} đêm (MW)
471NH	1,6	1,8	471NP	-10,7	0,6	472NP	-7,4	1,0	471NT1	-7,4	4,1
473NH	-12,7	7,1	473NP	-6,0	6,2	474NP	0,0	0,0	473NT1	-7,2	8,4
477NH	-7,9	3,6	475NP	5,6	6,5	476NP	0,0	0,0	477NT1	1,9	2,1
479NH	9,1	11,4	477NP	-5,0	4,0	478NP	-6,1	2,2			
472NH	6,1	7,7									
476NH	-2,6	1,1									
478NH	0,5	0,6									

* Ghi chú: Dấu “-” thể hiện chiều công suất chuyển tải từ lưới trung áp lên lưới 110kV.

2.4. Chất lượng điện áp: Điện áp trên lưới nằm trong ngưỡng quy định, không có hiện tượng cao/thấp áp xảy ra.

3. Tình hình mang tải cao tuần

Đường dây:

TT	Đường dây	$I_{\text{định mức}}$ [A]	$I_{\text{thực tế}}$ [A]	So sánh [%]	Nguyên nhân
Đường dây 110kV:					
1	174/NMĐMT CMX - 175/NMTĐ Đa Nhim	405	396	98	Nguồn điện phát cao
2	171/NMTĐ Hạ Sông Pha 1 - 173/NMTĐ Đa Nhim	459	444	97	Nguồn điện phát cao
3	175/Trạm cắt 110kV Hậu Sanh - 172/NMĐG Chính Thắng	710	604	85	Nguồn điện phát cao

Máy biến áp:

TT	Trạm biến áp	MBA	$I_{\text{định mức}}$ [MVA]	$I_{\text{thực tế}}$ [MVA]	So sánh [%]	Nguyên nhân
Trạm biến áp 110kV:						
1	T110 Ninh Sơn	T1	126	107	85	Nguồn thủy điện nhỏ và năng lượng tái tạo phát cao
2	T110 Ninh Sơn	T1	126	109	87	Nguồn thủy điện nhỏ và năng lượng tái tạo phát cao

Phụ lục II.

Phụ lục II.1: Kế hoạch vận hành nguồn điện

II.1.1. Kế hoạch huy động nhà máy điện thuộc quyền điều khiển tuần 45/2025

Giờ	Công suất [MW] và Sản lượng [tr.kWh] dự kiến							
	P _{đặt}	03/11/2025	04/11/2025	05/11/2025	06/11/2025	07/11/2025	08/11/2025	09/11/2025
00:30	46,2	44,9	44,7	44,8	44,7	44,7	44,7	44,7
01:00	46,2	44,9	44,7	44,8	44,7	44,7	44,7	44,7
01:30	46,2	44,7	44,7	44,8	44,7	44,6	44,7	44,7
02:00	46,2	44,7	44,7	44,7	44,7	44,6	44,7	44,7
02:30	46,2	44,7	44,7	44,7	44,7	44,6	44,7	44,7
03:00	46,2	44,7	44,7	44,7	44,9	44,6	44,7	44,6
03:30	46,2	44,7	44,7	44,7	44,9	44,6	44,6	44,7
04:00	46,2	44,7	44,7	44,7	44,9	44,6	44,6	44,6
04:30	46,2	44,6	44,7	44,7	44,9	44,7	44,6	44,6
05:00	46,2	44,7	44,8	45,1	44,9	44,8	45,1	44,6
05:30	46,2	42,7	42,8	43,1	42,9	42,8	43,1	43,1
06:00	46,2	43,6	43,7	43,9	43,8	43,7	44,0	43,1
06:30	46,2	43,6	43,5	43,9	43,8	43,7	44,0	43,1
07:00	46,2	43,6	43,5	43,9	43,8	43,5	44,0	43,1
07:30	46,2	43,6	43,5	43,6	43,6	43,5	43,6	41,7
08:00	46,2	43,6	43,5	43,6	43,6	43,5	43,6	41,6
08:30	46,2	41,6	41,6	41,7	41,7	41,6	41,6	41,6
09:00	46,2	41,6	41,6	41,7	41,7	41,6	41,6	41,7
09:30	46,2	41,6	41,6	41,7	41,7	41,6	41,6	41,7
10:00	46,2	41,6	41,6	41,7	41,7	41,6	41,6	41,7
10:30	46,2	40,8	40,8	40,8	40,9	40,8	40,8	40,9
11:00	46,2	40,8	40,8	40,8	40,8	40,8	40,8	40,8
11:30	46,2	40,8	40,8	40,8	40,8	40,8	40,8	40,8
12:00	46,2	40,8	40,8	40,8	40,8	40,8	40,8	40,8
12:30	46,2	40,8	40,8	40,8	40,8	40,8	40,8	40,8
13:00	46,2	40,8	40,8	40,8	40,8	40,8	40,8	40,8
13:30	46,2	40,9	40,8	40,8	40,8	40,8	40,9	40,8
14:00	46,2	43,8	43,7	43,7	43,7	43,8	43,8	43,7
14:30	46,2	43,8	43,8	43,7	43,7	43,8	43,8	43,7
15:00	46,2	43,8	43,8	43,7	43,7	43,8	43,8	43,7
15:30	46,2	43,8	43,8	43,7	43,7	43,8	43,8	43,7
16:00	46,2	43,8	43,8	43,7	43,7	43,8	43,8	43,7
16:30	46,2	45,2	45,2	45,1	45,1	45,2	45,2	45,1
17:00	46,2	45,7	45,6	45,9	45,8	45,6	46,0	45,7
17:30	46,2	45,7	45,6	45,9	45,8	45,6	46,0	45,7
18:00	46,2	45,7	45,6	45,9	45,8	45,6	45,9	45,7
18:30	46,2	45,7	45,6	45,8	45,6	45,6	45,9	45,7
19:00	46,2	45,7	45,6	45,8	45,6	45,6	45,9	45,6
19:30	46,2	45,7	45,6	45,8	45,6	45,6	45,9	45,6
20:00	46,2	45,7	45,6	45,8	45,6	45,6	45,9	45,6
20:30	46,2	45,2	45,2	45,2	45,2	45,2	45,2	45,2
21:00	46,2	45,2	45,2	45,2	45,2	45,2	45,2	45,2
21:30	46,2	45,1	45,2	45,2	45,2	45,2	45,2	45,1
22:00	46,2	45,1	45,2	45,2	45,2	45,2	45,2	45,1
22:30	46,2	45,2	45,2	45,2	45,2	45,2	45,2	45,1
23:00	46,2	45,3	45,2	45,2	45,2	45,2	45,2	45,1
23:30	46,2	45,3	45,2	45,2	45,2	45,2	45,1	45,1
24:00	46,2	45,3	45,2	45,2	45,2	45,2	45,1	45,2
Ngày [tr.kWh]		0,790	0,789	0,791	0,790	0,789	0,791	0,787

PHỤ LỤC:

- Căn cứ Kế hoạch bảo dưỡng, sửa chữa lưới điện tuần thứ 45 đã được Công ty Điện lực Khánh Hòa phê duyệt;
- Căn cứ được sự cho phép của Cấp điều độ miền (*đối với các thiết bị thuộc quyền kiểm tra*);
- Căn cứ đánh giá an ninh hệ thống điện ngắn hạn và tình hình thực tế của hệ thống điện;

Kế hoạch bảo dưỡng, sửa chữa lưới điện tuần 45/2025 như sau:

a) Kế hoạch bảo dưỡng, sửa chữa nguồn điện:

STT	ĐƠN VỊ QLVH	TÊN NHÀ MÁY	THỜI GIAN DỰ KIẾN				TỔ MÁY, TUABINE, INVERTER/NHÀ MÁY	NỘI DUNG CÔNG TÁC	LƯU Ý	KẾ HOẠCH	
			Bắt đầu		Kết thúc					THÁNG	TUẦN
			Ngày	Giờ	Ngày	Giờ					
1	Không										

b) Kế hoạch bảo dưỡng, sửa chữa lưới điện 110kV:

STT	ĐƠN VỊ QLVH/ĐƠN VỊ ĐĂNG KÝ	TÊN TRẠM BIẾN ÁP/TÊN ĐƯỜNG DÂY	THỜI GIAN DỰ KIẾN				THIẾT BỊ TRẠM BIẾN ÁP/ĐƯỜNG DÂY CẦN CÔ LẬP	NỘI DUNG CÔNG TÁC	LƯU Ý	KẾ HOẠCH	
			Bắt đầu		Kết thúc					THÁNG	TUẦN
			Ngày	Giờ	Ngày	Giờ					
1	Điều độ Khánh Hòa 1	Đường dây 110kV 171 Tháp Chàm - 174 Tháp Chàm 2	03/11/2025	17h00	04/11/2025	5h00	Đường dây 110kV 171 Tháp Chàm - 174 Tháp Chàm 2	Thi công đưa dây dẫn, dây chống sét lên trụ xây lắp mới từ trụ 72XLM đến trụ 73XLM (giao chéo đường sắt); Căng lại dây khoảng néo hoàn thiện từ trụ 72XLM đến 73XLM; Kéo 01 dây mới đưa lên xà trụ xây lắp mới từ trụ 72XLM đến 72XLM, chiều dài 533 mét (không đầu dây).			X
2	Điều độ Khánh Hòa 1	Đường dây 110kV 171 Tháp Chàm - 174 Tháp Chàm 2	04/11/2025	17h00	05/11/2025	5h00	Đường dây 110kV 171 Tháp Chàm - 174 Tháp Chàm 2	Căng lại dây khoảng néo hoàn thiện từ trụ 73XLM đến 79XLM; Kéo 01 dây mới đưa lên xà trụ xây lắp mới từ trụ 33XLM đến 44XLM, chiều dài 2.239 mét; đầu nối lèo tại trụ 79XLM và trụ 30A đường dây 174 Tháp Chàm 2 - 171 Tháp Chàm vận hành tạm mạch bên phải (hướng nhìn từ trạm 220kV Tháp Chàm 2 đến trạm 110kV Tháp Chàm), phục vụ công tác thi công kéo bổ sung dây 02 dây dẫn còn lại mạch bên trái.			X

STT	ĐƠN VỊ QLVH/ĐƠN VỊ ĐĂNG KÝ	TÊN TRẠM BIẾN ÁP/TÊN ĐƯỜNG DÂY	THỜI GIAN DỰ KIẾN				THIẾT BỊ TRẠM BIẾN ÁP/ĐƯỜNG DÂY CẦN CÔ LẬP	NỘI DUNG CÔNG TÁC	LƯU Ý	KẾ HOẠCH	
			Bắt đầu		Kết thúc					THÁNG	TUẦN
			Ngày	Giờ	Ngày	Giờ					
3	Điều độ Khánh Hòa 1	Đường dây 110kV 171 Tháp Chàm - 174 Tháp Chàm 2	05/11/2025	17h00	06/11/2025	5h00	Đường dây 110kV 171 Tháp Chàm - 174 Tháp Chàm 2	Kéo dây chống sét mới OPGW từ trụ 30A đến trụ 54XLM, từ 54XLM đến 72XLM, từ 72XLM đến trụ 80XLM; Đấu nối hoàn thành Gói thầu 9.1 Công trình PP đường dây 110kV 174 Tháp chàm 2- Tháp Chàm: thực hiện đấu nối lèo chính thức tại trụ 79XLM và 30A (theo hồ sơ thiết kế).			X
4	Điều độ Khánh Hòa 1	- Đường dây 110kV 171 Tháp Chàm – 174 Tháp Chàm 2. - Đường dây 110kV 172 Tháp Chàm – 172 ĐMT Mỹ Sơn. - Ngăn 171, 172 trạm 110kV Tháp Chàm	06/11/2025	17h00	07/11/2025	5h00	- Đường dây 110kV 171 Tháp Chàm – 174 Tháp Chàm 2. - Đường dây 110kV 172 Tháp Chàm – 172 ĐMT Mỹ Sơn. - Ngăn 171, 172 trạm 110kV Tháp Chàm	(i) Chuyển dây chống sét, dây cáp quang từ trụ 283 qua trụ 80 và vào cột công ngăn 171, 172 công trình Phân pha dây dẫn đường dây 174 Tháp Chàm 2 - 171 Tháp Chàm; (ii) Lắp dựng cột vị trí 42XDM, 61 XDM công trình Cải tạo nâng tiết diện đường dây 110kV Đa Nhim - Hạ Sông Pha - Ninh Sơn - Tháp Chàm.			X
5	Điều độ Khánh Hòa 1	Đường dây 110kV 172 Tháp Chàm – 172 ĐMT Mỹ Sơn Ngăn 172 trạm 110kV Tháp Chàm	07/11/2025	17h00	08/11/2025	5h00	Đường dây 110kV 172 Tháp Chàm – 172 ĐMT Mỹ Sơn Ngăn 172 trạm 110kV Tháp Chàm	(i) Sang dây từ trụ 283 vào trụ 80XDM và đến ngăn 172 Tháp Chàm công trình Phân pha dây dẫn đường dây 174 Tháp Chàm 2 - 171 Tháp Chàm; (ii) Lắp dựng cột vị trí 63XDM, 66 XDM công trình Cải tạo nâng tiết diện đường dây 110kV Đa Nhim - Hạ Sông Pha - Ninh Sơn - Tháp Chàm.			X
6	Điều độ Khánh Hòa 1	Đường dây 110kV 174 Tháp Chàm - 172 Ninh Thuận 1	08/11/2025	17h00	09/11/2025	5h00	Đường dây 110kV 174 Tháp Chàm - 172 Ninh Thuận 1	Căng lại dây dẫn từ trụ 80 đến trụ 84; Căng 01 sợi mới từ trụ 84 đến trụ 90 (không đấu dây).			X
7	Điều độ Khánh Hòa 1	Đường dây 110kV 174 Tháp Chàm - 172 Ninh Thuận 1	09/11/2025	17h00	10/11/2025	5h00	Đường dây 110kV 174 Tháp Chàm - 172 Ninh Thuận 1	Căng lại dây dẫn từ trụ 80 đến trụ 84; Căng 01 sợi mới từ trụ 84 đến trụ 90 (không đấu dây).			X

c) Kế hoạch bảo dưỡng, sửa chữa lưới điện lưới điện trung, hạ áp

Ngày	Thời gian		Đơn vị quản lý vận hành	Đơn vị công tác	Nội dung công tác	Phạm vi công tác	Địa điểm công tác	Biện pháp an toàn	Phạm vi mất điện	Số lượng KH mất điện
	Bắt đầu	Kết thúc								
1	2	3	4	5	6	7	8	9	11	12
03/11/2025 Thứ hai	7:30	12:00	PR	Đội TCXL & SCD/TTTND Ninh Thuận	Sang dây, thu hồi trụ hạ áp (SCL)	Trạm AN XUÂN: Tại trụ AXuân/C12	Xã Xuân Hải	Cắt FCO trạm AN XUÂN	Một phần thôn An Xuân - xã Xuân Hải	481
	13:30	17:00	PR	Đội TCXL & SCD/TTTND Ninh Thuận	Sang dây, thu hồi trụ hạ áp trạm (SCL)	Trạm AN NHƠN: Tại trụ ANhơn/A05/A01	Xã Xuân Hải	Cắt FCO trạm AN NHON	Một phần thôn: An Nhơn, An Xuân - xã Xuân Hải	263
	8:30	11:30	TN	Tổ quản lý kỹ thuật	Vệ sinh bảo trì LBS 475NP/477NP/239/31 và thay LA bị hỏng pha C (SCTX)	Tại trụ 475NP/477NP/239/31	Xã Cà Ná	Kiểm tra DS 475NP-7/239/30A, DS 475NP/477NP-1/239/31: Đang cắt		
	13:30	17:00	TN	Tổ quản lý kỹ thuật	Thay 01 bộ LBS tại trụ 471NP/475NP/16/08 bị hỏng (SCTX)	Tại trụ 471NP/475NP/16/08	Xã Thuận Nam	- Kiểm tra LTD 471NP/475NP-1/16/08 đang cắt; - Cắt LTD 471NP/475NP-7/16/08		
	8:10	17:00	NS	Tổ quản lý kỹ thuật	Phát quang, vệ sinh trạm, lèo và kẹp đầu nối đầu nhánh dây khách hàng (SCTX)	Lưới điện trạm HÒN LÚP 1	Xã Lâm Sơn	Cắt FCO trạm HÒN LÚP 1	Một phần thôn: Lập Lá, Tân Bình - xã Lâm Sơn	95
04/11/2025 Thứ ba	7:30	12:30	PR	Đội TCXL & SCD/TTTND Ninh Thuận	Sang dây, thu hồi trụ hạ áp (SCL)	Trạm HÒN THIÊN: Tại trụ HThiên/A03/A03	Xã Xuân hải	Cắt FCO trạm HÒN THIÊN	Một phần thôn Hòn Thiên - xã Xuân Hải	195

04/11/2025 Thứ ba	13:30	17:00	PR	Đội TCXL & SCD/ TTTNĐ Ninh Thuận	Sang dây, thu hồi trụ hạ áp (SCL)	Trạm HÒN THIÊN 4: Tại trụ HThiên 4/B01	Xã Xuân Hải	Cắt FCO trạm HÒN THIÊN 4	Một phần thôn: Hòn Thiên, Gò Đền - xã Xuân Hải	35
	7:30	16:30	NH	Công ty XLĐ 19 Tháng 5	Thay dây hạ áp, sang công tơ khách hàng, thu hồi trụ hạ áp (SCL)	Lưới điện hạ áp trạm MỸ TƯỜNG 2	Xã Vĩnh Hải	Cắt FCO trạm: MỸ TƯỜNG 2, TÔM NGUYỆT	Một phần thôn Mỹ Tường 2 - xã Vĩnh Hải	131
	8:00	17:00	TN	Tổ quản lý kỹ thuật	Vệ sinh hotline (xe Isuzu - Thuận Nam)	Tuyến 471NT1: Từ trụ 471NT1/37/A01 đến trụ 477NT1/95/87	Xã Phước Dinh	Khoá chức năng 79 REC 471NT1/37		
	7:45	17:00	TN	Tổ quản lý kinh doanh	Thay TI, TU	Tại trạm: MT. QUANG MINH, MT. KHÁNH TÙNG	Xã Thuận Nam	Cắt LBF 475NP-7/129/28/12	Khách hàng: Công ty TNHH Thương mại tổng hợp Dịch vụ Quang Minh, Công ty TNHH TMDV Khánh Tùng	2
	8:00	17:00	NS	Tổ quản lý kỹ thuật	Phát quang, vệ sinh trạm, lèo và kẹp đầu nối đầu nhánh dây khách hàng (SCTX)	Lưới điện trạm BÁC ÁI 1	Xã Bác Ái Đông	- Cắt FCO trạm BÁC ÁI 1; - Cắt FCO 473NS-7/246/06	Một phần thôn Tà Lú 1 - xã Bác Ái Đông	38
05/11/2025 Thứ tư	8:00	12:00	PR	Tổ quản lý kỹ thuật	Vệ sinh cách điện đường dây đang mang điện bằng nước áp lực cao (cầu Isuzu)	Tuyến 471NH: Từ trụ 471NH/96 đến trụ 471NH/137	Xã Xuân Hải	Khóa chức năng 79 REC 471NH/96		
	14:00	17:00	PR	Tổ quản lý kỹ thuật	Vệ sinh cách điện đường dây đang mang điện bằng nước áp lực cao (cầu Isuzu)	Tuyến 471TC: Từ trụ 471TC/60 đến trụ 471TC/72	Phường Đô Vinh	Khóa chức năng 79 MC 471 trạm 110KV Tháp Chàm		

05/11/2025 Thứ tư	7:30	17:00	PR	Đội TCXL & SCD/ TTTNĐ Ninh Thuận	Thay trụ hạ áp (SCL)	Trạm HỘ DIÊM 5: Tại trụ HĐiêm 5/D03	Xã Xuân Hải	Cắt FCO trạm HỘ DIÊM 5	Một phần thôn Hộ Diêm - xã Xuân Hải	213
	7:30	16:30	NH	Công ty XLĐ 19 Tháng 5	Thay dây hạ áp, sang công tơ khách hàng (SCL)	Từ trụ TThủy 3/A01 đến trụ 472NH-474NH/70	Xã Ninh Hải	Cắt FCO trạm TRI THỦY 3	Một phần thôn Tri Thủy 2 - xã Ninh Hải	74
	7:30	11:30	NP	Tổ quản lý kỹ thuật	Sang dây hạ áp trạm VĨNH THUẬN 6 từ trụ hạ áp qua trụ trung áp và thu hồi trụ hạ áp (SCTX)	Trụ VThuận 6/B05 (478NP/95/03/07/01/14)	Xã Ninh Phước	Cắt FCO trạm VĨNH THUẬN 6	Một phần thôn 3 - xã Ninh Phước	69
	7:45	12:00	TN	Tổ quản lý kinh doanh	Thay TI, TU	Tại trạm MT. NĂNG LƯỢNG SƠN HẢI	Xã Phước Dinh	Cắt LBF 471NT1-7/37/B40/26A	Khách hàng: Công ty TNHH Năng Lượng Sơn Hải	1
	8:00	17:00	NS	Tổ quản lý kỹ thuật	Phát quang, vệ sinh trạm, lèo và kẹp đầu nối đầu nhánh dây khách hàng (SCTX)	Lưới điện trạm CHÂU ĐẮC	Xã Bác Ái Đông	Cắt FCO trạm CHÂU ĐẮC	Một phần thôn Châu Đắc - xã Bác Ái Đông	44
06/11/2025 Thứ năm	7:30	17:00	PR	Đội TCXL & SCD/ TTTNĐ Ninh Thuận	Thay trụ hạ áp trạm (SCL)	Trạm NHÀ MÁY 3: Tại trụ NMáy 3/B01/A03	Phường Bảo An	Cắt FCO trạm NHÀ MÁY 3	Mặt nam đường 21 Tháng 8: Khu vực từ ngã tư đường Tự Đức đến ngã ba đường Nguyễn Du - tổ dân phố 14 - phường Bảo An	221
	7:30	11:30	NP	Tổ quản lý kỹ thuật	Vệ sinh bảo trì lưới hạ áp và trạm biến áp (SCTX)	Tại trạm biến áp TÂN ĐỨC 3 và dọc lưới hạ áp	Xã Phước Hữu	Cắt FCO 478NP-7/147/34/10	Một phần thôn Thành Đức - xã Phước Hữu	243
	7:30	11:30	NP	Công ty XLĐ 21 Tháng 8	Di dời trụ hạ áp (DV)	Trạm TÂN ĐỨC 3: Tại trụ TĐức 3/B18	Xã Phước Hữu	Cắt FCO 478NP-7/147/34/10	Kết hợp công tác	
	13:30	17:00	NP	Công ty XLĐ 21 Tháng 8	Di dời trụ hạ áp (DV)	Trạm THUẬN HÒA 6: Tại trụ THòa 6/A04	Xã Ninh Phước	Cắt FCO trạm THUẬN HÒA 6	Một phần thôn Phước Khánh - xã Ninh Phước	205

06/11/2025 Thứ năm	7:45	12:00	TN	Tổ quản lý kinh doanh	Thay TI, TU	Tại trạm MT. QUANG MIKA	Xã Phước Dinh	Cắt LBF 471NT1-7/37/B40/24A	Khách hàng: Công ty TNHH Quang Mikha	1
	8:00	17:00	NS	Tổ quản lý kỹ thuật	- Phát quang, khắc phục lưới điện hạ áp từ trụ BÁi 2/C12 đến trụ BÁi 2/C15 mất an toàn. - Vệ sinh trạm, lèo và kẹp đầu nối đầu nhánh dây khách hàng. (SCTX)	Lưới điện trạm BÁC ÁI 2	Xã Bác Ái Đông	- Cắt FCO trạm BÁC ÁI 2; - Cắt FCO 473NS-7/246/17	Một phần thôn Tà Lú 1 - xã Bác Ái Đông	179
07/11/2025 Thứ sáu	7:30	12:30	PR	Đội TCXL & SCD/TTTND Ninh Thuận	Thay trụ hạ áp (SCL)	Trạm HỘ DIÊM 9: Tại trụ HDiêm 9/A04	Xã Xuân Hải	Cắt FCO trạm HỘ DIÊM 9	Một phần thôn Hộ Diêm - xã Xuân Hải	126
	13:30	17:00	PR	Đội TCXL & SCD/TTTND Ninh Thuận	Thay trụ hạ áp (SCL)	Trạm THÀNH HẢI: Tại trụ THái/B01/B02	Phường Bảo An	Cắt FCO trạm THÀNH HẢI	Một phần tổ dân phố Cà Đú - phường Bảo An	155
	7:30	17:00	NH	Tổ quản lý kỹ thuật	- Thu hồi nhánh dây hạ áp chuyển sang phát triển nhánh mới. (SCTX) - Di dời trụ hạ áp, sang công tơ khách hàng.	Từ trụ trạm YÊN NINH H1 đến trụ YNinh H1/C01, từ trụ YNinh H1/B04/A08 đến trụ 472NH-474NH/143	Phường Ninh Chữ	Cắt FCO trạm YÊN NINH H1	Một phần khu phố Khánh Hiệp - phường Ninh Chữ	86
	6:30	16:55	TN	Tổ quản lý kỹ thuật	Chuyển tải sau REC 471NT1/37/B187 tuyến 478NP sang nhận điện tuyến 471NT1 (khép vòng kín)			- Kiểm tra LTD 471NT1-1/37/B46A, LTD 471NT1-7/37/B46A: Đang đóng; - Đóng REC 471NT1/37/B46A		
	6:45	16:40	TN	Tổ quản lý kỹ thuật				Cắt: REC 471NT1/37/B187, DS 471NT1-1/37/B187		

07/11/2025 Thứ sáu	7:00	16:45	PR	Tổ quản lý kỹ thuật	Chuyển tải sau REC 473NP/63 tuyến 473NP sang nhận điện tuyến 473TC (khép vòng kín)	- Kiểm tra LTD 473TC-1/168/B01, LTD 473TC-7/168/B01: Đang đóng; - Đóng LBS 473TC/168/B01		
	7:15	16:30	NP	Tổ quản lý kỹ thuật		Cắt: REC 473NP/63, DS 473NP-1/61		
	7:30	15:30	TN	Tổ quản lý kỹ thuật	Sa thải nguồn ĐMTMN để chống quá tải tuyến 471NT1. * Lưu ý: - Thời gian sa thải nguồn ĐMTMN phải hoàn thành xong trước 8 giờ và tái lập từ sau 15 giờ. - Sa thải nguồn ĐMTMN là biện pháp kỹ thuật để chống quá tải lưới điện, tránh nguy cơ sự cố; do đó, yêu cầu thực hiện nghiêm túc phương án.	Sa thải nguồn ĐMTMN sau: REC 471NT1/37/B137A/02, LBF 471NT1-7/37/B120	Các khách hàng: Công ty TNHH Năng Lượng Xanh Phước Lập - Phước Nam, Công ty TNHH Năng Lượng Xanh Thuận Nam Hai, Công ty TNHH Năng Lượng Xanh Thuận Nam Bốn, Công ty TNHH Năng Lượng Xanh Thuận Nam Ba và Công ty cổ phần Mầm Năng	5

07/11/2025 Thứ sáu	7:30	16:30	TN	Đội QLĐ Thuận Nam	Vệ sinh bảo trì mối nối lèo trung áp, thay bulon đà ri sét (SCTX)	Tuyến 473NP, 478NP: Từ trụ 478NP-476NP/32 đến trụ 478NP-476NP/39, từ trụ 478NP-476NP/53 đến trụ 478NP-476NP/59	Xã Thuận Nam	<ul style="list-style-type: none"> - Cắt 473, 478 trạm 110kV Ninh Phước; - Cắt: DS 473NP-7/02, DS 478NP-7/02; - Kiểm tra DS 475NP/478NP-2/03, DS 476NP/477NP-1/03: Đang cắt; - Kiểm tra LBS 476NP/07 đang cắt; - Cắt LTD 476NP-7/07; - Kiểm tra LBS 474NP/478NP/108 đang cắt; - Cắt LTD 474NP/478NP-2/108; - Kiểm tra LBS 473NT1/37/B187, DS 471NT1-1/37/B187: Đang mở; - Cắt DS 473NT1-1/37/B187 	Một phần thôn Văn Lâm 3 - xã Thuận Nam	65
	8:00	17:00	NS	Tổ quản lý kỹ thuật	Phát quang, vệ sinh trạm, lèo và kẹp đầu nối đầu nhánh dây khách hàng (SCTX)	Lưới điện trạm BÁC ÁI 3	Xã Bác Ái Đông	Cắt FCO trạm BÁC ÁI 3	Một phần thôn Tà Lú 1 - xã Bác Ái Đông	50